TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-PT
Ngày 27 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn và bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa*:** Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B; sinh ngày 21/12/1994 tại huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố LS, thị trấn TT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1960 và bà Lê Thị Ph - sinh năm 1962; vợ: Hoàng Thị Thu A, sinh năm 1993; con: có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018);

Tiền án: 01, cụ thể: Tại Bản án số: 76/2019/HSST ngày 24/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn B 09 tháng tù về tội *"Đánh bạc"* cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 6 tháng. B chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2021, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 14/02/2022, Nguyễn Văn B đi bộ một mình từ nhà sang chơi nhà chị Lê Thị B1 là hàng xóm, cùng tổ dân phố với B. Khi đi đến nơi, B thấy cổng nhà chị B1 đang đóng, không khóa nên B mở cổng đi vào trong sân. Lúc này, B quan sát thấy gia đình chị B1 không có ai ở nhà nên B đã nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong nhà để trộm cắp tài sản. B đi đến vị trí cửa chính ra vào nhà chị B1 thấy cửa đang khép, không khóa nên B dùng tay mở cửa đi vào trong nhà rồi đi theo lối cầu thang lên tầng 2 thì thấy bên trái hành lang tầng 2 có phòng ngủ của vợ chồng chị B1. B mở cửa phòng đi vào bên trong thấy có 01 chiếc két sắt kê ở cạnh đầu giường trong phòng nên B nảy sinh ý định mở khóa két sắt này để trộm cắp tài sản trong đó. B đi đến vị trí chiếc tủ nhựa được kê ở góc tường bên phải của phòng ngủ (tính từ ngoài nhìn vào) để lục tìm chìa khóa két sắt, B dùng tay kéo ngăn tủ ở trên cùng bên phải tủ nhựa thì thấy có 01 túi vải nhung màu đỏ bên trong có 02 chìa khóa cửa két chính, 02 chìa khóa ngăn tủ phụ bên trong của két và 01 tờ giấy ghi mã số mở két. B cầm chìa khóa két chính này đi đến vị trí để chiếc két sắt rồi dùng chìa khóa mở được cánh cửa két sắt ra. Sau khi mở được cửa két sắt, B thấy bên trong két sắt có nhiều tập tiền gồm các mệnh giá 500.000 đồng, 100.000 đồng, 50.000 đồng được buộc lại với nhau nên B đã lấy toàn bộ số tiền này đúc vào túi phía trong bên trái của chiếc áo khoác đang mặc rồi đi ra ngoài theo lối đột nhập vào trước đó và đi về nhà mình. Khi về nhà, B đếm số tiền trên và xác định tổng số tiền B trộm cắp được của gia đình chị B1 là 171.200.000 đồng (Một trăm bảy mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, B đã cất giấu toàn bộ số tiền này ở bên trong tấm lưới màu xanh đặt bên trên téc nước kê ở nóc nhà tắm thuộc khuôn viên nhà ở của mình. Đến ngày 16/02/2022, B lấy số tiền 20.500.000 đồng trong tổng số tiền trộm cắp được nêu trên trả nợ cho anh Nguyễn Văn B2, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn Trúc Lâm, thị trấn TT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc mà B vay trước đó, số tiền còn lại là 150.700.000 đồng thì B vẫn để ở vị trí cất giấu cũ.

Sau khi phát hiện bị kẻ gian trộm cắp số tiền nêu trên, ngày 25/02/2022 chị Lê Thị B1 trình báo sự việc đề nghị giải quyết. Công an thị trấn TT đã báo cáo Công an huyện VT để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VT đã Quyết định thực nghiệm điều tra đối với Nguyễn Văn B. Kết quả: B đã chỉ chính xác hiện trường vụ trộm cắp tài sản và diễn tả lại toàn bộ diễn biến, hành vi B đột nhập trộm cắp tài sản là 171.200.000 đồng được để bên trong két sắt của gia đình chị B1, phù hợp với lời khai của B, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra. Cùng ngày, Nguyễn Văn B đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 150.700.000 đồng và 01 áo khoác màu xanh, có mũ; 01 chiếc quần cộc có nhiều hoa văn màu đỏ - trắng – vàng – xanh - đen; 02 chiếc dép lê màu xám, đều đã cũ. Anh Nguyễn Văn B2 cũng giao nộp số tiền 20.500.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1992, địa chỉ: Tổ dân phố LS, thị trấn TT, huyện VT có giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VT 04 đoạn Video ghi hình lại được hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản, 04 đoạn video được lưu trong 01 chiếc USB nhãn hiệu TOSHIBA, màu trắng, dung lượng 32 GB của Cơ quan điều tra và được niêm phong theo quy định.

Ngày 24/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VT ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 04 đoạn Video ghi hình lại được hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản do anh Nguyễn Anh V cung cấp cho cơ quan cảnh sát điều tra. Tại Kết luận giám định số: 790/KL - KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận:

- Chụp được 41 ảnh diễn biến của những người đi bộ xuất hiện trên các tệp tin video gửi giám định. Ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 bản ảnh giám định (kèm theo hồ sơ vụ án)

- 04 tệp tin Video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD (kèm theo hồ sơ vụ án).

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận giám định và cho B quan sát bản ảnh giám định thì B xác định người nam giới được ký hiệu trong bản ảnh giám định xuất hiện lần lượt vào các ngày 12/02/2022, 13/02/2022 và 14/02/2022 chính là B.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26/02/2022).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 8 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Nguyễn Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, vai trò tham gia thực hiện tội phạm, đồng thời xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cung cấp của bị cáo Nguyễn Văn B tại cấp phúc thẩm, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B; sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện VT theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 03 năm tù đến 3 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26/02/2022).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản

án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 14/02/2022, tại nhà chị Lê Thị B1, Nguyễn Văn B đã có hành vi trộm cắp tài sản là số tiền 171.200.000 đồng để trong két sắt kê tại phòng ngủ của gia đình chị B1.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn B là người có nhân thân xấu; có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét một cách khách quan, toàn diện về hành vi phạm tội, tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, từ đó áp dụng pháp luật xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 05 (năm) năm tù nhằm cải tạo bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả; người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình cho Hội đồng xét xử tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới về việc bị cáo Nguyễn Văn B là lao động chính duy nhất trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, được cơ quan Công an địa phương xác nhận.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 05 (năm) năm tù là nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cũng

đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26/02/2022).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện VT;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện VT;
- TAND huyện VT;
- THADS huyện VT;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Ngọc Huân